

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 273 /2024/DS-PT

Ngày: 20/5/2024

V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại do
sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Nhân

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Văn Ngoan

Bà Nguyễn Thị Diệp Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Dũ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2024/TLPT-DS ngày 02 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp: "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 14/2024/DS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 187/2024/QĐ-PT ngày 09 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Mộng Hoàng O, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Số A, Ô, khu A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

1. **Bị đơn:** Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Trần Thị Kim P, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Người kháng cáo: Nguyên đơn Trần Thị Mộng Hoàng O.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền nguyên đơn chị Nguyễn Thị Huỳnh N trình bày:**

Vào lúc 18 giờ ngày 04/12/2021, ông Trần Văn P1 có nhờ bà Trần Thị Mộng Hoàng O đến khu vực thi công cầu bắc qua kênh A, thuộc ấp B, xã Y, huyện G, tỉnh Tiền Giang để xem ông Nguyễn Thành Đ làm cầu xong chưa, lúc đó con trai ông Đ có đưa cho bà O chai nước suối, sau khi bà O uống chai nước suối, chị đi đến cách chỗ thi công cầu khoảng 10m, thì bị tai nạn té xuống đường và bất tỉnh. Ngay sau khi xảy ra sự việc, công an xã Y có tiếp nhận thông tin và xử lý nội dung sự việc. Theo thông báo kết quả giám định của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G số: 906/TB-ĐTTH ngày 25/4/2022 thì thiệt hại gây ra cho bà O là vết sẹo vùng trán đỉnh trái, sẹo mô 1/3 trên trong đùi phải, sẹo nằm ngang, sẹo mô nằm dọc 1/3 giữa trong đùi phải, sẹo vết thương 1/3 trên trước cẳng chân phải, diện rộng, sẹo mô 1/3 giữa ngoài cẳng chân phải, sẹo mô trùng vết sẹo vết thương mắt cá ngoài chân phải, sẹo mô mắt cá trong chân phải, sẹo mô mắt lưng bàn chân phải, sẹo mô mắt trong bàn chân, phải, gãy 1/3 giữa xương mắt phải, gãy mắt cá chân phải, gãy mắt cá trong chân phải, gãy mắt cá ngoài chân phải, gãy xương bàn I,II,III,IV, V chân phải, tỷ lệ thương tật là 48%. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Gò Công T không có căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của ông Nguyễn Thành Đ nên không khởi tố vụ án.

Chi phí thực tế bà O đã chi trả khi bị tai nạn cho đến nay cụ thể như sau:

1/ Các hóa đơn và chứng cứ toa thuốc: 77.508.774 đồng (Bảy mươi bảy triệu, năm trăm lẻ tám nghìn, bảy trăm bảy mươi bốn đồng).

2/ Dự kiến chi phí nằm viện lần 02 lấy đinh, ốc, nẹp inox trong chân: 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

3/ Mức thu nhập bị mất: 14 tháng tính từ ngày 04/12/2021 đến khi mổ lần 02 vào tháng 02/2023), mỗi ngày 250.000 đồng. Như vậy, 14 tháng x 30 ngày/tháng x 250.000 đồng/ngày = 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm triệu đồng).

Do công trình thi công của ông Đ trực tiếp gây tai nạn cho bà O nên chị khởi kiện yêu cầu ông Đ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại gồm: tiền thuốc và mất thu nhập tổng cộng là: 182.508.774 đồng, bà O đã nhận của ông Đ là 22.900.000 đồng nên còn lại số tiền là 159.608.774 đồng ông Đ phải bồi thường cho bà O. Yêu cầu ông Đ trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bà O xin được rút lại yêu cầu ông Nguyễn Thành Đ bồi thường cho bà O chi phí nằm viện lần 02 (hai) lấy đinh, ốc, nẹp inox trong chân: là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Do chi phí lần 02 (hai) này bà O chưa phát sinh đi mổ lần 02 (hai). Sau này bà O có kiện ông Đ bồi thường chi phí lần 02 (hai) này thì bà O sẽ khởi kiện bằng một vụ kiện khác.

***Đại diện theo ủy quyền bị đơn ông Nguyễn Thành Đ có bà Trần Thị Kim P trình bày:**

Ông Nguyễn Thành Đ là người thi công công trình xây cầu bắc qua kênh A, trong lúc đang thi công thì bà O đi đến gần khu vực xe kobe đang đóng cọc, dẫn đến tai nạn xảy ra ngoài ý muốn, cần xe kobe tuộc móc làm rơi cọc xi măng trúng bà O bị thương tích. Ông Đ thống nhất số tiền bà O chi phí điều trị và mất

thu nhập bà O bị thiệt hại là 182.508.774 đồng. Ông đồng ý trừ lại số tiền bà O đã nhận của ông Đ là 22.900.000 đồng, còn lại số tiền là 159.608.774 đồng. Ông Đ yêu cầu xác định lỗi do thuộc về cả hai bên đều có lỗi nên ông Đ yêu cầu chia đôi, ông Đ chỉ đồng ý trả cho bà O số tiền thuốc và mất thu nhập tổng cộng là 79.804.387 đồng (Bảy mươi chín triệu, tám trăm lẻ bốn ngàn, ba trăm tám mươi bảy đồng).

Bản án sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 229, Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015; Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mộng Hoàng O.

- Buộc ông Nguyễn Thành Đ có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Thị Mộng Hoàng O tổng số tiền là 79.804.387 đồng (Bảy mươi chín triệu, tám trăm lẻ bốn ngàn, ba trăm tám mươi bảy đồng). Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mộng Hoàng O yêu cầu ông Nguyễn Thành Đ bồi thường số tiền là 79.804.387 đồng (Bảy mươi chín triệu, tám trăm lẻ bốn ngàn, ba trăm tám mươi bảy đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mộng Hoàng O về việc yêu cầu ông Nguyễn Thành Đ bồi thường cho bà O chi phí nằm viện lần 02 (hai) lấy đinh, ốc, nẹp inox trong chân là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo các đương sự.

Ngày 15/01/2024, bà Trần Thị Mộng Hoàng O kháng cáo bản án sơ thẩm. Yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án DSST, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà O.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.
- Bị đơn không đồng ý yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án DSST;
- Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án, sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến tranh luận tại phiên tòa (có bài phát biểu), Kiểm sát viên có ý kiến như sau: Bản án sơ thẩm xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không phù hợp quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, bà O tự nguyện yêu cầu ông Đ bồi thường 130.000.000 đồng ít hơn số tiền thiệt hại thực tế là có lợi cho ông Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trần Thị Mộng Hoàng O. Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo nộp trong thời hạn và hợp lệ, đúng với quy định tại Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp: “Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại” là phù hợp quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Trần Thị Mộng Hoàng O yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông Nguyễn Thành Đ phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại số tiền 159.608.000 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét các đương sự đều thừa nhận, số tiền thiệt hại sức khỏe của bà Trần Thị Mộng Hoàng O gồm chi phí điều trị và mất thu nhập là 182.508.000 đồng. Ông Đ đã giao cho bà O trước 22.900.000 đồng, còn lại 159.608.000 đồng. Căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định các tình tiết nêu trên là có thật.

Xét các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện G cung cấp, lời khai người làm chứng thể hiện hành vi gây thiệt hại cho sức khỏe của bà O là do anh T1 (tài xế lái xe kobe do ông Đ thuê) quá trình vận hành xe kobe đóng cọc, cần cẩu xe gặp sự cố làm cho cây cọc ngã trúng bà O gây thương tích, thiệt hại sức khỏe, theo kết luận giám định là 48%, số tiền thiệt hại 182.508.000 đồng. Xét thấy, xe kobe là loại phương tiện vận tải cơ giới là nguồn nguy hiểm cao độ theo quy định khoản 1 Điều 601 Bộ luật dân sự; Ông Đ là chủ sở hữu nguồn nguy

hiểm cao độ nên phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.

Xét mức độ lỗi, ông Nguyễn Thành Đ chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ, thi công tại khu vực giao thông đông người mà khi thi công đã không rào chắn, áp dụng các biện pháp cần thiết để đảm bảo an toàn, dẫn đến việc bà O đi vào khu vực ông Đ đang thi công, xảy ra tai nạn, gây thiệt hại sức khỏe cho bà O. Mặc dù bà O không có liên quan gì đến việc thi công cũng không có phận sự gì liên quan đến khu vực đang thi công nhưng tự ý đi vào trong lúc ông Đ đang thi công, dẫn đến tai nạn xảy ra. Tuy nhiên, thiệt hại xảy ra không phải hoàn toàn do lỗi cố ý của bà O; không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết. Căn cứ khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự, chủ sở hữu, người chiếm hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định thiệt hại xảy ra do cả hai cùng có lỗi nên chỉ buộc ông Đ bồi thường thiệt hại cho bà O tương đương 50% thiệt hại là không phù hợp quy định pháp luật như đã phân tích ở trên.

Xét ý kiến bị đơn tại phiên tòa phúc thẩm, đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà O 100.000.000đồng. Xét thấy, mức bồi thường không phù hợp với nhận định trên và bà O cũng không đồng ý. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét tại phiên tòa phúc thẩm, bà O tự nguyện yêu cầu ông Đ bồi thường số tiền 130.000.000đồng, ít hơn số tiền bị thiệt hại là có lợi cho ông Đ. Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận.

Từ những phân tích trên, yêu cầu kháng của bà Trần Thị Mộng Hoàng O là có căn cứ chấp nhận. HĐXX sửa một phần bản án DSST.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do sửa án DSST nên người kháng cáo không phải chịu án phí DSPT.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 148, Điều 296, khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 601 Bộ luật dân sự 2015; Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị Mộng Hoàng O. Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 14/2024/DS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mộng Hoàng O.

Buộc ông Nguyễn Thành Đ trả cho bà Trần Thị Mộng Hoàng O tổng số tiền 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng). Thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mộng Hoàng O về việc yêu cầu ông Nguyễn Thành Đ bồi thường cho bà O chi phí nằm viện lần 02 (hai) lấy đinh, ốc, nẹp inox trong chân là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

3. **Về án phí:** Ông Nguyễn Thành Đ phải chịu số tiền là 6.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Nhân